

*Bài 18*  
**CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á**  
*(Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX)*

## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

### 1. Về kiến thức

Có những hiểu biết cơ bản về : chính sách thống trị, bóc lột thực dân và cuộc đấu tranh của các nước Đông Nam Á thuộc địa để giải phóng dân tộc ; công cuộc duy tân ở Xiêm<sup>(1)</sup>.

### 2. Về kĩ năng

Phát triển năng lực phân tích những sự kiện trong quá khứ để rút ra bài học hiện tại.

### 3. Về thái độ

Được giáo dục về tinh thần đoàn kết trong đấu tranh giành độc lập và sự hợp tác, hữu nghị trong công cuộc xây dựng đất nước ở ba nước Đông Dương và các nước Đông Nam Á.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

– Phong trào đấu tranh giành độc lập ở các nước In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin, Lào, Cam-pu-chia.

– Cuộc cải cách duy tân ở Xiêm.

## III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– Lược đồ Đông Nam Á.

– Tranh, ảnh về các nhân vật, sự kiện lịch sử liên quan đến bài học.

– Tài liệu tham khảo cần thiết.

---

(1) Từ năm 1939, nước Xiêm được đổi tên thành Thái Lan.

## IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

### 1. Giới thiệu bài mới

Trong khi Ấn Độ, Trung Quốc lần lượt trở thành những nước thuộc địa và nửa thuộc địa thì tình hình ở các nước Đông Nam Á ra sao ? Vì sao Xiêm không rơi vào số phận một nước thuộc địa như các nước láng giềng ?

### 2. Dạy và học bài mới

#### *Mục 1 – Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân vào các nước Đông Nam Á*

– GV dùng lược đồ Đông Nam Á để giới thiệu đôi nét về địa lí, lịch sử, văn hoá, kinh tế, chính trị của khu vực này.

– Lập bảng thống kê về quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân ở các nước Đông Nam Á với các cột : tên nước (ở Đông Nam Á), thực dân xâm lược, niên đại.

#### *Mục 2 – Phong trào chống thực dân Hà Lan của nhân dân In-đô-nê-xi-a*

– GV xác định vị trí địa lí của In-đô-nê-xi-a trên lược đồ Đông Nam Á.

Giới thiệu một số nét về đất nước này ("tương tự như một chuỗi ngọc bích vắt vào đường Xích đạo", với hàng chục nghìn hòn đảo lớn, nhỏ).

In-đô-nê-xi-a sớm bị thực dân phương Tây xâm lược và phong trào đấu tranh chống Hà Lan liên tiếp nổ ra từ đầu thế kỉ XIX (GV hướng dẫn HS dựa vào SGK lập niên biểu : Phong trào đấu tranh của nhân dân In-đô-nê-xi-a chống Hà Lan trong thế kỉ XIX).

– GV thông báo : Vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, do sự thống trị của thực dân Hà Lan, xã hội In-đô-nê-xi-a có nhiều biến đổi. Nổi bật là sự phân hoá xã hội sâu sắc, sự hình thành hai giai cấp mới – công nhân và tư sản. Do đó, phong trào yêu nước cũng mang màu sắc mới.

– HS trao đổi về sự biến đổi trong xã hội và phong trào yêu nước ở In-đô-nê-xi-a.

– GV nêu những nét nổi bật trong phong trào yêu nước của nhân dân In-đô-nê-xi-a.

+ Phong trào nông dân đòi quyền dân chủ, dân sinh, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa do Sa-min lãnh đạo, nổ ra vào năm 1890. HS đọc phần chữ nhỏ trong SGK và cùng nhau phân tích để nhận thức được, tư tưởng của Sa-min về xây dựng một đất nước mà trong đó mọi người đều hạnh phúc, sung sướng là mang tính không tưởng, thể hiện chủ nghĩa bình quân, song nó cũng góp phần tổ chức, động viên quần chúng nhân dân đứng lên đấu tranh chống ách áp bức, bóc lột, bất công.

+ Phong trào công nhân phát triển, dẫn tới việc thành lập các tổ chức công đoàn, truyền bá chủ nghĩa Mác, chuẩn bị điều kiện cho Đảng Cộng sản In-đô-nê-xi-a ra đời.

+ Phong trào của tư sản và trí thức yêu nước, chịu ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản phương Tây, có vai trò không nhỏ trong phong trào yêu nước In-đô-nê-xi-a.

– GV có thể hướng dẫn HS : Nhận xét về phong trào yêu nước chống thực dân Hà Lan của nhân dân In-đô-nê-xi-a vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX (liên tục nổ ra, tinh thần chiến đấu rất anh dũng, lực lượng chủ yếu là công nhân, nông dân, không giành được thắng lợi và chưa có đường lối cứu nước đúng đắn...).

### **Mục 3 – Phong trào chống thực dân ở Phi-líp-pin**

– GV giới thiệu đôi nét về điều kiện tự nhiên của Phi-líp-pin (một quốc gia hải đảo, được ví như một "dải lửa" trên biển vì có nhiều núi lửa còn hoạt động ở các đảo), về quá trình thực dân Tây Ban Nha xâm lược và thống trị Phi-líp-pin. Cuộc đấu tranh giành độc lập liên tiếp nổ ra (dẫn ra các cuộc khởi nghĩa vào cuối thế kỉ XIX), song còn mang tính tự phát nên không tránh khỏi thất bại.

– HS đọc SGK, trình bày và phân tích hai xu hướng chính trong phong trào giải phóng dân tộc ở Phi-líp-pin vào những năm 90 của thế kỉ XIX. Đó là xu hướng cải cách của Hô-xê Ri-dan và xu hướng bạo động của Bô-ni-pha-xi-ô. HS nêu rõ điểm giống và khác nhau giữa hai xu hướng này : xu hướng của Hô-xê Ri-dan chủ trương cải cách (thể hiện tính chất ôn hoà của tư sản dân tộc và trí thức tư sản) ; xu hướng của Bô-ni-pha-xi-ô chủ trương bạo động, khởi nghĩa vũ trang của quần chúng nhân dân.

Xu hướng cải cách, ôn hoà không có tổ chức sâu rộng trong quần chúng nên yếu ớt. Xu hướng bạo động được quần chúng ủng hộ, phát triển thành cuộc cách mạng tư sản chống đế quốc.

– Cuộc khởi nghĩa ngày 28 – 8 – 1896 nổ ra và lan rộng nhiều nơi ở Phi-líp-pin. Lợi dụng tình thế này, đế quốc Mĩ tiến hành can thiệp, thực hiện âm mưu xâm lược Phi-líp-pin. Nhân dân Phi-líp-pin tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ, nhưng bị thất bại (HS nêu sự phản bội của A-ghi-nan-đô).

Ngoài các câu hỏi ở cuối mục, GV có thể hướng dẫn HS trả lời câu hỏi : Vì sao có thể nói cuộc Cách mạng tháng 8 – 1896 ở Phi-líp-pin là cuộc cách mạng tư sản chống đế quốc đầu tiên ở Đông Nam Á ?

#### ***Mục 4 – Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Cam-pu-chia***

– GV hướng dẫn HS đọc SGK để nắm được quá trình xâm lược Cam-pu-chia của thực dân Pháp.

– Về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Cam-pu-chia, GV tập trung vào 3 cuộc khởi nghĩa : cuộc khởi nghĩa Si-vô-tha (1861 – 1892), cuộc khởi nghĩa A-cha Xoa (1863 – 1866) và cuộc khởi nghĩa Pu-côm-bô (1866 – 1867).

– Qua hai cuộc khởi nghĩa do A-cha Xoa và Pu-côm-bô lãnh đạo, GV lưu ý HS về sự phối hợp chiến đấu giữa nhân dân Cam-pu-chia với nhân dân Việt Nam và nhân dân Lào, thể hiện tinh thần đoàn kết của nhân dân ba nước trên bán đảo Đông Dương ngày càng phát triển.

#### ***Mục 5 – Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Lào đầu thế kỉ XX***

– GV hướng dẫn HS nắm được 3 ý chính :

+ Thực dân Pháp xâm chiếm Lào sau khi đã hoàn thành việc bình định quân sự đối với Việt Nam và Cam-pu-chia.

+ Lào trở thành thuộc địa của Pháp trong Liên bang Đông Dương, do Pháp lập ra.

+ Cuộc đấu tranh chống Pháp của nhân dân Lào nổ ra ngay sau khi bị thực dân Pháp xâm lược và sớm có sự phối hợp đấu tranh với nhân dân Việt Nam và Cam-pu-chia.

– GV tập trung trình bày hai cuộc khởi nghĩa vào đầu thế kỉ XX – cuộc khởi nghĩa của nhân dân Xa-van-na-khét (1901 – 1903) dưới sự chỉ huy của Pha-ca- đước và cuộc khởi nghĩa của nhân dân cao nguyên Bô-lô-ven (1901 – 1937) do Ong Kẹo và Com-ma-đam chỉ huy. Bài này dừng lại ở năm 1907, khi Ong Kẹo bị bắn chết trong phòng họp khi thương lượng với Pháp.

#### ***Mục 6 – Công cuộc cải cách ở Xiêm giữa thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX***

– GV thông báo tình hình Xiêm vẫn giữ được độc lập và đặt câu hỏi : Vì sao Xiêm không bị biến thành nước thuộc địa như nhiều nước khác ở châu Á ? Câu hỏi này mang tính "nêu vấn đề" để HS theo dõi bài giảng nên GV chưa cần giải đáp.

– Về những cải cách của Ra-ma IV và Ra-ma V, GV hệ thống cho HS nắm các nội dung chủ yếu sau :

- + Xoá bỏ chế độ nô lệ vì nợ.
- + Xoá bỏ chế độ tấp dịch của nông dân đối với địa chủ, quý tộc và nhà nước phong kiến, giải phóng số đông người lao động.
- + Cải cách chế độ thuế khoá, giảm nhẹ thuế ruộng.
- + Cải tổ chính trị.
- + Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, xuất khẩu gạo, gỗ tếch.
- + Cải cách tài chính, quân đội, trường học theo kiểu phương Tây.
- + Mở rộng ngoại giao với các nước Âu – Mĩ...

Những cải cách này đã đưa Xiêm phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa, có ý nghĩa tích cực trong việc bảo vệ độc lập. Song trong tình hình bấy giờ, Xiêm cũng không thoát khỏi sự lệ thuộc về chính trị, kinh tế vào Anh, trở thành "nước đệm" giữa hai thực dân : Anh và Pháp.

### 3. Sơ kết bài học

Nhắc lại vài nét về bối cảnh thế giới và Đông Nam Á vào giữa thế kỉ XIX. Điều đó đã dẫn tới hầu hết các nước trong khu vực trở thành thuộc địa của các nước thực dân Âu – Mĩ. Ách áp bức dân tộc là nguyên nhân cơ bản dẫn tới các phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Đông Nam Á với hai khuynh hướng chủ yếu : phong trào đấu tranh tự phát của nông dân (cuối thế kỉ XIX) và khuynh hướng tư sản (đầu thế kỉ XX) với những phong trào tiêu biểu ở Phi-líp-pin, In-đô-nê-xi-a, ba nước Đông Dương...

### 4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

*Câu 1.* Tình hình các nước Đông Nam Á vào cuối thế kỉ XIX (phần đầu của bài), nhấn mạnh sự khủng hoảng của chế độ phong kiến (trừ Xiêm), bị các nước tư bản xâm lược.

*Câu 2.* Nhận xét về tình hình đấu tranh : chủ yếu là khởi nghĩa vũ trang, tự phát (cuối thế kỉ XIX), bước đầu có tổ chức, lãnh đạo theo khuynh hướng tư sản (đầu thế kỉ XX).

*Câu 3.* Vì sao Xiêm tiến hành cải cách với chính sách ngoại giao mềm dẻo, thoả hiệp được với cả Anh và Pháp ?

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

### 1. Pu-côm-bô

Ông là lãnh tụ phong trào đấu tranh vũ trang của nhân dân Cam-pu-chia trong những năm 1866 – 1867.

Pu-côm-bô là nhà sư yêu nước người Khơ-me, bị thực dân Pháp bắt, quản thúc tại Sài Gòn vào giữa năm 1865. Sau gần một năm bị giam lỏng, nhân lúc địch sơ hở, ông đã trốn khỏi Sài Gòn đến Tây Ninh, vùng giáp giới giữa hai nước Việt Nam – Cam-pu-chia để hoạt động. Để dễ vận động nhân dân, ông tự xưng là con vua Ang Chan. Ông thành lập một đội nghĩa quân bao gồm cả người Khơ-me, người Việt, người Chăm và các dân tộc khác.

Pu-côm-bô có tài về quân sự. Nghĩa quân do ông chỉ huy đã giáng cho thực dân Pháp và tay sai nhiều thất bại nặng nề. Trận tấn công đầu tiên của nghĩa quân vào Tây Ninh ngày 7 – 6 – 1866 ; sau đó là những trận tiêu diệt các đội quân tiếp viện của địch trong suốt tháng 6 – 1866. Thủ lĩnh nghĩa quân của người Việt ở đây là Trương Quyền đã liên hệ mật thiết với Pu-côm-bô tổ chức những trận chiến đấu phối hợp.

Từ tháng 7 – 1866, nghĩa quân chuyển về hoạt động trên lãnh thổ Cam-pu-chia. Nghĩa quân chiến đấu rất linh hoạt, lúc nơi này, lúc nơi khác, giáng cho địch những đòn bất ngờ. Lúc đầu, nghĩa quân hoạt động ở tỉnh Ba Phnôm, quân triều đình do viên Thượng thư bộ Binh chỉ huy, kéo đến đàn áp, đã bị đánh tan tác, bản thân viên Thượng thư tử trận. Thực dân Pháp đưa một lực lượng quân sự, được trang bị đầy đủ, phối hợp với quân đội triều đình, càn quét vùng Ba Phnôm. Nghĩa quân chuyển sang đánh U-đông, quân triều đình khốn đốn. Thực dân Pháp đưa quân đến cứu nguy cho U-đông, nghĩa quân đã nhanh chóng chuyển sang vùng khác. Cuối năm 1867, Pu-côm-bô dẫn nghĩa quân đột nhập tỉnh Công-pông Thom. Thực dân Pháp đưa quân đến bao vây. Nghĩa quân đã chiến đấu dũng cảm, hi sinh đến người cuối cùng.

### 2. Pha-ca-đuốc (hay Phò-ca-đuột)

Ông là người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của nhân dân Lào chống Pháp ở Xa-van-na-khét năm 1902.

Khi thực dân Pháp đánh chiếm Lào, phong trào đấu tranh của nhân dân Lào diễn ra sôi nổi, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa do Pha-ca-đuốc lãnh đạo.

Ông đã huy động đồng bào quê hương mình – huyện Khan-ta-bu-li, nằm trên bờ sông Mê Công (ở phía bắc, gần thị xã Xa-van-na-khét) – nổi dậy chống Pháp. Tháng 3 và 4 – 1902, nghĩa quân đã hai lần kéo vào đánh chiếm thị xã.

Thực dân Pháp huy động một lực lượng lớn lính khố xanh, do sĩ quan Pháp chỉ huy, đàn áp cuộc khởi nghĩa của nhân dân Xa-van-na-khét rất dã man.

Pha-ca-đuốc cùng một số nghĩa quân rút lên vùng biên giới Lào – Việt tiếp tục chiến đấu. Bị truy lùng ráo riết, ông và nghĩa quân rơi vào một ổ phục kích của quân thù, bị bắt và bị sát hại vào cuối năm 1902.

Phong trào đấu tranh chống Pháp, do Pha-ca-đuốc lãnh đạo ở Xa-van-na-khét có tiếng vang lớn, cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của nước Lào.

(Theo : Đặng Đức An (Chủ biên),  
*Nhân vật lịch sử và danh nhân văn hoá thế giới*, Sđd, tr. 144)